

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày 23-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thích;
2. Bà Trần Thị Lịch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Cường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1995 tại Hà Nội;

Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ là: Nguyễn Thị L, sinh năm 1988 và có 01 con sinh năm 2018; tiền án: Có 03 tiền án, cụ thể: Bản án số 34 ngày 13/8/2014 của TAND Thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Bản án số 36 ngày 19/8/2015, của TAND huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản” và Bản án số 56 ngày 24/9/2017, của TAND huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản Hùng trộm cắp là 735.000đ). Ngày 11/12/2017 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/7/2015, bị Công an huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

**. Người bị hại:*

1. Ông Trần Minh T (pháp danh: Thích Thiện Đ), sinh năm 1993;

Địa chỉ:

- SQ: Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long;

- TQ: Trụ trì Chùa thôn L, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Q (pháp danh: Thích Như T), sinh năm 1979;

Địa chỉ:

- SQ: Thôn Đ, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng;

- TQ: Trụ trì Chùa Q, thôn Q, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Chí S, sinh năm 1953;

Địa chỉ: Thủ từ Đình làng Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

**. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988 (là vợ bị cáo H);

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là đối tượng mới ra tù chưa có việc làm ổn định. Khoảng 17 giờ ngày 15/11/2018, H điều khiển xe mô tô BKS 99G1 – 042.13 của H đi từ thôn Đ, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội sang tỉnh Bắc Ninh, mục đích là đi đến các đình, chùa xem chỗ nào có sơ hở để trộm cắp tài sản. Trước khi đi H có mang theo 01 chiếc ba lô màu đen bên trong có 01 chiếc kim cộng lực và 01 xà cày để làm công cụ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi H đi đến chùa thôn L, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, thấy cổng chùa không khóa, H đi vào trong chùa, quan sát thấy trong chùa không có người, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đi đến khu vực nhà Chư tăng dùng một chiếc kim cộng lực cắt khóa cửa để đột nhập vào bên

trong. H thấy cạnh bàn thờ có đặt một hòm công đức bằng kính nên H đã đi vào gian bếp lấy một con dao rựa bằng sắt để phá khóa hòm công đức và lấy 02 tờ tiền cùng mệnh giá 500.000đ. Sau đó H mở cánh cửa gỗ vào gian phòng ngủ thấy có 01 kết sắt kê sát tường cạnh lối ra vào, H sử dụng dao rựa và chiếc kìm cộng lực mang theo để cắt phá thành kết sắt và lấy được 5.000.000đ cùng 01 chiếc ti vi màu nhãn hiệu Sony 43 inch treo trên tường phòng ngủ. Sau đó H mang ti vi về nhà trọ của H ở thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, để sử dụng, còn số tiền 6.000.000đ H tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 16/02/2019, ông Trần Minh T (Pháp danh Thích Thiện Đ) là trụ trì chùa L, xã S đến Công an huyện Gia Bình trình báo và giao nộp 01 con dao rựa mà đối tượng H đã sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi trộm cắp.

Ngày 16/02/2019 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia Bình ra quyết định khám xét khẩn cấp số 05 và 06 đối với chỗ ở của H tại thôn Đ, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội và thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Kết quả khám xét tại nhà ở của H tại thôn Đ, xã T, cơ quan điều tra phát hiện tạm giữ 01 ba lô màu đen có hoa văn màu đỏ, trong ba lô có 01 kìm cộng lực và 01 xà cày bằng sắt hình trụ, một đầu phẳng, đầu còn lại vát dẹt. Khám xét tại chỗ trọ của H tại thôn Đ, xã H, Cơ quan điều tra phát hiện tạm giữ một xe mô tô Sirius BKS 99G1 – 042.13; 01 ti vi nhãn hiệu Sony 43 inch đã qua sử dụng mặt sau có chữ “Model No.KD – 43 X8000E”; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Emachines vỏ màu đen đã qua sử dụng, mặt sau có chữ “Model No. MS2268”; 01 máy in màu nhãn hiệu Canon IX6560 máy đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 12/ KL-HĐĐG ngày 21/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gia Bình kết luận: 01 tivi Sony 43 inch có trị giá là 8.000.000đ.

Như vậy xác định tổng giá trị tài sản mà Hùng trộm cắp tại chùa L, xã S, huyện G là 14.000.000đ.

Tại cơ quan điều tra H thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Mở rộng điều tra, H khai nhận bản thân còn thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Gia Bình, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ sáng ngày 19/10/2018, H mang theo 01 chiếc ba lô màu đen bên trong có 01 chiếc kìm cộng lực rồi điều khiển xe mô tô Sirius BKS 99G1- 042.13 một mình đi từ nhà trọ ở thôn Đ, xã H, huyện T đến khu vực huyện Gia Bình để trộm cắp tài sản. Khi H đi đến chùa thôn Q, xã Q, huyện G thì thấy không có người trông nom. H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của nhà chùa. Vì vậy H đi đến nhà thờ Tổ rồi dùng kìm cộng lực mang theo cắt khóa cửa sau đó H

đi vào phòng ngủ của sư trụ trì chùa Q là bà Nguyễn Thị Q thì thấy có một chiếc máy in màu nhãn hiệu Canon IX6560 đặt trên bàn, phía trên máy in có một chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Emachines D725 MS2268 nên Hùng đã trộm cắp chiếc máy in màu và chiếc máy tính xách tay trên mang về nhà trọ sử dụng.

Ngày 19/3/2019 bà Nguyễn Thị Q có đơn trình báo gửi Công an huyện Gia Bình.

Tại bản kết luận định giá số 13/KL-HĐĐG ngày 04/04/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Gia Bình kết luận: 01 máy tính xách tay Emachines D725 MS2268 có trị giá là 1.900.000đ và chiếc máy in màu Canon IX6560 có trị giá là 1.700.000đ.

Tổng giá trị tài sản mà H trộm cắp tại chùa thôn Q ngày 19/10/2018 là 3.600.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ sáng ngày 12/02/2019 H đi xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 99G1 – 042.13 đi từ nhà trọ ở thôn Đ, xã H, huyện T đi sang lễ tại đền T của xã C, huyện G. Khi đi đến thôn Đ, xã Đ, huyện G, H nhìn thấy đường làng thôn có treo băng rôn nên nghĩ trong thôn Đ có hội nên H đã đi đến đình làng thôn Đ. H quan sát cửa đình mở trong đình không có người trông nom nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong đình. Khi vào bên trong đình, Hùng thấy có một chiếc tivi màu nhãn hiệu Samsung 50 inch có vỏ màu đen đặt trên chiếc bàn ở trong đình nên H đã trộm cắp chiếc tivi trên mang về nhà trọ ở thôn Đ, xã H, huyện T. Sau đó H đưa chiếc tivi trên cho mẹ vợ H là bà Vũ Thị M sinh năm 1973 ở thôn Đ, xã H, huyện T để sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc tivi này là tài sản của người dân cung tiến cho đình sử dụng. Thời điểm mất trộm, đình làng Đ được giao cho ông Nguyễn Chí S có trách nhiệm trông nom quản lý.

Ngày 02/3/2019 ông Nguyễn Chí S đã có đơn trình báo gửi Công an huyện Gia Bình.

Sau khi được Công an huyện Gia Bình thông báo về nguồn gốc của chiếc tivi Samsung 50 inch trên do H phạm tội mà có, ngày 02/3/2019 bà M đã giao nộp chiếc tivi trên cho Cơ quan điều tra để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Tại bản kết luận định giá số 13/KL-HĐĐG ngày 04/04/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Gia Bình kết luận: 01 tivi màu Samsung 50 inch kiểu máy UA50J5200AK có trị giá là 5.900.000đ.

Quá trình điều tra, H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bản thân H đã tích cực tác động đến gia đình để bồi thường cho ông Trần Minh T số tiền 6.000.000đ.

*. Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-GB ngày 25/4/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

*. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Người bị hại là ông T xác nhận những tài sản mà bị cáo H chiếm đoạt, nay đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra, người bị hại là bà Q và ông S xác nhận những tài sản mà bị cáo H chiếm đoạt, nay đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì; ngoài ra, bà Q có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị L (là vợ bị cáo H) xác nhận là người trả thay bị cáo H cho ông T số tiền 6.000.000đ mà bị cáo chiếm đoạt và nay không có yêu cầu bị cáo hoàn trả lại.

*. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Luận tội và đề nghị như sau:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g và h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo H từ 18 tháng đến 21 tháng tù;

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về việc bồi thường thiệt hại: Không đặt ra xem xét.

- Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô sirius BKS 99G1 – 042.13, có số khung: 640 BY600190, số máy: 5C64-600201;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ba lô, 01 kìm cộng lực và 01 xà cây.

*. Sau khi nghe bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa, mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như bản luận tội đã nêu; người bị hại là ông T không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1. Nhận thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã được thu hồi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ 19/10/2018 đến ngày 12/02/2019, H đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Gia Bình cụ thể như sau: Vụ thứ nhất: Khoảng hơn 08 giờ ngày 19/10/2018, tại chùa thôn Q, xã Q, H có hành vi trộm cắp 01 máy tính xách tay Emachines D725 MS2268 trị giá 1.900.000đ và chiếc máy in màu Canon IX6560 trị giá 1.700.000đ của bà Nguyễn Thị Q; tổng giá trị tài sản H trộm cắp của bà Q là 3.600.000đ. Vụ thứ hai: Khoảng hơn 18 giờ ngày 15/11/2018, tại chùa thôn L, xã S, H có hành vi trộm cắp số tiền 6.000.000đ và 01 chiếc ti vi Sony 43 inch trị giá 8.000.000đ của ông Trần Minh T; tổng trị giá tài sản H trộm cắp của ông T là 14.000.000 đồng. Vụ thứ 3: Khoảng 08 giờ sáng ngày 12/02/2019, tại đình làng thôn Đ, xã Đ, H có hành vi trộm cắp 01 tivi Samsung 50 inch trị giá 5.900.000đ của ông Nguyễn Chí S. Tổng trị giá tài sản H trộm cắp trong 03 lần trên là 23.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, với mục đích là mong muốn chiếm đoạt được tài sản để lấy tiền ăn tiêu. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình đã truy tố.]

[2. Về nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Nhận thấy, bị cáo có 03 tiền án nhưng do lần phạm tội tại Bản án số 56 ngày 24/9/2017 của TAND huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang lấy Bản án số 36 ngày 19/8/2015 của TAND huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc làm tình tiết định tội nên lần phạm tội tại bản án số 56 ngày 24/9/2017 không thuộc trường hợp tái phạm, vì vậy lần phạm tội lần này của bị cáo không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nhưng bị cáo vẫn phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; ngoài ra, trong vụ án này bị cáo 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài

sản nên bị cáo còn bị thêm 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu, chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo và coi thường pháp luật; hơn nữa, hành vi của bị cáo ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương ứng, cho bị cáo cách ly xã hội một thời gian, để có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng, răn đe phòng ngừa chung, không tạo ra tiền lệ xấu và góp phần làm trong sạch, lành mạnh đời sống xã hội và niềm tin vào pháp luật của nhân dân.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; ngoài ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.]

[3. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ Luật hình sự thì còn có thể phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.]

[4. Về việc bồi thường thiệt hại: Do người bị hại là ông T, bà Q và ông S xác nhận những tài sản mà bị cáo H chiếm đoạt, nay đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì. Do đó, không đề cập xem xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị L (là vợ bị cáo H) xác nhận là người trả thay bị cáo H cho ông T số tiền 6.000.000đ mà bị cáo chiếm đoạt và nay không có yêu cầu bị cáo hoàn trả lại. Do đó, không đề cập xem xét.

Đối với hành vi cắt khóa cửa tại chùa thôn Q và hành vi cắt khóa cửa, cạy phá hòm công đức và kết tại chùa thôn chùa L, xã S, đại diện chùa Q và chùa L không yêu cầu bồi thường. Do đó, không đề cập xem xét.]

[5. Về việc xử lý vật chứng: Xét thấy số vật chứng bị thu giữ, gồm: 01 chiếc ba lô màu đen có hoa văn màu đỏ, 01 kim cộng lực, 01 xà cày, 01 xe mô tô sirius BKS 99G1 – 042.13 là công cụ phạm tội nên cần:

+ . Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô sirius BKS 99G1 – 042.13, có số khung: 640 BY600190, số máy: 5C64-600201;

+ . Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ba lô, 01 kim cộng lực và 01 xà cày.

Còn đối với: 01 ti vi màu nhãn hiệu Sony 43 inch và 01 con dao rựa thuộc sở hữu hợp pháp của ông T nên ngày 05/4/2019 Cơ quan Cơ quan điều tra trao trả

chiếc ti vi Sony 43 inch cho ông T; 01 chiếc máy tính xách tay Emachines và chiếc máy in màu Canon IX6560 thuộc sở hữu hợp pháp của bà Q nên ngày 05/4/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Q; 01 chiếc tivi Samsung 50 inch UA50J5200AK là tài sản của đình làng Đ. Ngày 05/4/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả cho đình làng Đ do ông Nguyễn Chí S là người trong nom, quản lý đình Đ đã nhận lại chiếc ti vi trên. Do đó không đề cập giải quyết.]

[6. Về các vấn đề khác:

Đối với bà Vũ Thị M (mẹ vợ của H) là người được H đưa cho chiếc tivi Samsung 50inch UA50J5200AK sử dụng. Tuy nhiên bà M không biết về nguồn gốc chiếc tivi trên là do H trộm cắp mà có vì vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với bà M là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, không đề cập xem xét.]

[7. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.]

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b và s khoản 1 và khoản 2 (với tình tiết người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự) Điều 51; điểm g và h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự .

1.1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **20 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 16/02/2019.**

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ . Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô sirius BKS 99G1 – 042.13, có số khung: 640 BY600190, số máy: 5C64-600201 bị thu giữ;

+ . Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ba lô, 01 kìm cộng lực và 01 xà cây bị thu giữ.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Bình.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tuyền
(Đã ký)